

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh dự toán kinh phí năm 2021

Đơn vị: Trường Cao đẳng Sơn La

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết hướng dẫn thi hành một số điều của Luật NSNN;

Căn cứ Nghị định số 57/2017/QĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ về quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người; Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ về quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 - 2021; Quyết định số 194/2001/TTg ngày 21/12/2001 của Thủ tướng Chính về điều chỉnh mức học bổng chính sách và trợ cấp xã hội đối với học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số học tại các trường đào tạo công lập quy định tại Quyết định số 1121/1997/QĐ-TTg ngày 23/12/1997 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg ngày 20/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách nội trú đối với học sinh, sinh viên học cao đẳng, trung cấp;

Căn cứ Nghị quyết 124/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 của HĐND tỉnh về chính sách khuyến khích nâng cao chất lượng dạy và học trong hoạt động giáo dục và đào tạo tỉnh Sơn La; Nghị quyết 13/2016/NQ-HĐND ngày 14/12/2016 của HĐND tỉnh về ban hành định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2017; Nghị quyết số 42/2017/NQ-HĐND ngày 15/3/2017 của HĐND tỉnh về chính sách hỗ trợ đối với lưu học sinh các tỉnh nước CHDCND Lào thuộc diện đào tạo theo chương trình hợp tác với tỉnh; Nghị quyết số 92/2019/NQ-HĐND ngày 28/2/2019 của HĐND tỉnh về sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Mục 2, Điều 1, Nghị quyết số 42/2017/NQ-HĐND ngày 15/3/2017 của HĐND tỉnh về chính sách hỗ trợ đối với lưu học sinh các tỉnh nước CHDCND Lào thuộc diện đào tạo theo chương trình hợp tác với tỉnh;

Căn cứ Quyết định số: 2787/QĐ-UBND ngày 10/12/2020 của UBND tỉnh Sơn La về ban hành quản lý và điều hành ngân sách địa phương năm 2021; Quyết định số: 2788/QĐ-UBND ngày 10/12/2020 của UBND tỉnh Sơn La về giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2021;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 364/TTr-STC ngày 01/9/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh dự toán kinh phí không thường xuyên năm 2021, đơn vị: Trường Cao đẳng Sơn La, số tiền: 2.133.400.000 đồng (Hai tỷ, một trăm ba mươi ba triệu, bốn trăm nghìn đồng chẵn), cụ thể như sau

- Điều chỉnh giảm, số tiền: 2.133.400.000 đồng (kinh phí đào tạo Lưu học sinh Lào), theo Chương 422, khoản 402.

- Điều chỉnh tăng, số tiền: 2.133.400.000 đồng (kinh phí thực hiện các chế độ chính sách), theo Chương 422, khoản 093.

Nguồn kinh phí: Sự nghiệp giáo dục và đào tạo năm 2021, đã giao cho đơn vị tại Quyết định số 2788/QĐ-UBND ngày 10/12/2020 của UBND tỉnh.

(Có phụ lục chi tiết kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Trường Cao đẳng Sơn La có trách nhiệm tiếp nhận, hạch toán, quản lý sử dụng nguồn kinh phí; đồng thời thực hiện thanh, quyết toán theo quy định Luật Ngân sách và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

2. Sở Tài chính phối hợp với Kho bạc nhà nước tỉnh hướng dẫn đơn vị hạch toán, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

3. Sở Tài chính, Trường Cao đẳng Sơn La chịu trách nhiệm toàn diện về số liệu và nội dung trình UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh kinh phí chi không thường xuyên, đồng thời chịu trách nhiệm toàn diện trước các kết luận thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và các cơ quan pháp luật Nhà nước; chủ động tự kiểm tra, kiểm soát nếu phát hiện thiếu sót, vướng mắc báo cáo UBND tỉnh để chỉ đạo giải quyết kịp thời.

Điều 3: Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sơn La, Giám đốc kho bạc Nhà nước tỉnh; Thủ trưởng đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /s

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó chủ tịch UBND tỉnh;
- Như điều 3;
- VP UBND tỉnh (LĐ, KGVX);
- Lưu: VT, TH, Cường 12b.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đặng Ngọc Hậu



PHỤ LỤC
ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN KINH PHÍ KHÔNG THƯỜNG XUYÊN NĂM 2021
(Kèm theo Quyết định số 2663/QĐ-UBND ngày 6/19/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Đơn vị tính: Nghìn đồng

STT	Nội dung	Chương, khoản	Dự toán giao đầu năm (QĐ 2788/QĐ-UBND)	Dự toán năm 2021		Dự toán sau điều chỉnh	Ghi chú
				Dự toán điều chỉnh	Dự toán sau điều chỉnh		
				Tăng	Giảm		
	Tổng cộng (I+II)		31.416.000	2.133.400	2.133.400	31.416.000	
I	Kinh phí đào tạo học sinh Lào	422-402	13.469.000	-	2.133.400	11.335.600	
-	Kinh phí thường xuyên		3.060.000	-	-	3.060.000	
-	Kinh phí không thường xuyên						
-	Kinh phí đào tạo Lưu học sinh Lào theo Nghị quyết số 42/2017/NQ-HĐND ngày 15/3/2017; Nghị quyết số 92/2019/NQ-HĐND ngày 28/2/2019 của HĐND tỉnh		10.409.000		2.133.400	8.275.600	
II	Kinh phí đào tạo học sinh, sinh viên	422-093	17.947.000	2.133.400	-	20.080.400	
1	Hệ ngoài sư phạm						
-	Chính sách xã hội theo Quyết định số 194/2001/TTg ngày 21/12/2001 của Thủ tướng Chính phủ		1.760.000	173.040		1.933.040	
-	Chính sách khuyến khích học tập cho học sinh, SV theo Nghị quyết 124/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019		2.253.000	229.180		2.482.180	
-	Kinh phí thực hiện chính sách nội trú đối với HSSV theo QĐ 53/2015/QĐ-TTg ngày 20/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ		8.221.000	990.050		9.211.050	
-	Cấp bù miễn, giảm học phí (theo ND 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2010 của Chính phủ và nghị quyết 126/2015/NQ-HĐND của HĐND tỉnh		4.159.000	609.170		4.768.170	
-	Kinh phí hỗ trợ học tập đối với HSSV dân tộc thiểu số rất ít người theo Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ		81.000	5.960		86.960	
-	Kinh phí chi hoạt động theo Nghị quyết 13/2016/NQ-HĐND ngày 14/12/2016 của HĐND tỉnh		1.473.000	126.000		1.599.000	

